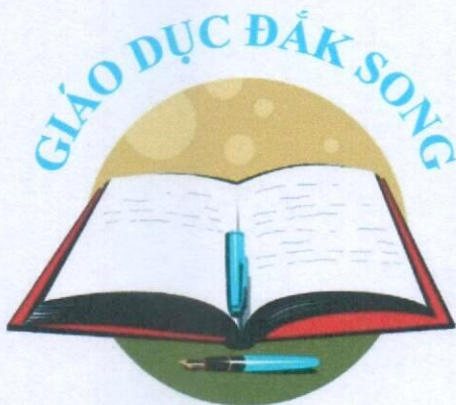


ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG
TRƯỜNG TIỂU HỌC CHU VĂN AN

BÁO CÁO

**BIỆN PHÁP GIÚP HỌC SINH HỨNG THÚ
KHI ĐẾN LỚP**



Người thực hiện: Phan Thị Thu Trang

***Đơn vị công tác: Trường TH Chu Văn An, thị trấn Đức An,
huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông***

Đắk Song, tháng 11/2024

BÁO CÁO BIỆN PHÁP GIÚP HỌC SINH HỨNG THÚ KHI ĐẾN LỚP

I. Sơ lược lí lịch của tác giả

Họ và tên: Phan Thị Thu Trang Năm sinh: 1989 Nam, nữ:
Nữ

Nơi thường trú: Tổ dân phố 2, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Đơn vị công tác: Trường Tiểu học Chu Văn An

Chức vụ: Giáo viên

II. Tên biện pháp: Biện pháp giúp học sinh hứng thú khi đến lớp

III. Mục đích yêu cầu, nội dung

1. Thực trạng ban đầu trước khi áp dụng biện pháp

1.1. Đặc điểm tình hình chung

Năm học 2023 - 2024, tôi được phân công giảng dạy và chủ nhiệm lớp 4B với 39 em học sinh, trong đó có 19 học sinh nam và 20 học sinh nữ. Lớp có 5 em hộ nghèo và 4 em cận nghèo, trong đó 1 học sinh hộ nghèo (mồ cô cha), 4 em có bố mẹ thường xuyên đi làm ăn xa, phải ở với ông bà, người thân.

100% học sinh trong lớp là người dân tộc Kinh. Có 39/39 học sinh học đúng độ tuổi. Học sinh thuộc nhiều địa bàn khác nhau như: thị trấn Đức An, xã Nam Bình, xã Năm N'Jang, xã Đắk N'DRung, trong đó có 75% học sinh thuộc địa bàn thị trấn Đức An. Phần lớn gia đình các em làm nghề nông, điều kiện kinh tế chưa thực sự phát triển, điều kiện học tập và rèn luyện còn nhiều hạn chế. Một số gia đình giao hoàn toàn trách nhiệm giáo dục con em cho nhà trường, giáo viên.

Lãnh đạo nhà trường luôn quan tâm, giúp đỡ giáo viên trong công tác giảng dạy cũng như công tác chủ nhiệm lớp. Thường xuyên tổ chức nhiều buổi tập huấn, các chuyên đề liên quan đến công tác chủ nhiệm để giúp giáo viên nâng cao tay nghề.

Cơ sở vật chất được xây dựng khang trang, sạch sẽ, đầy đủ, có điều kiện để học sinh phát huy được năng lực của bản thân, có ý thức tự giác trong học tập và tham gia các hoạt động phong trào. Đa số phụ huynh quan tâm đến việc học của con em mình.

Giáo viên chủ nhiệm tâm huyết, yêu nghề, nắm vững được nội dung chương trình học và có tinh thần trách nhiệm cao.

1.2. Thực trạng tạo hứng thú và thực trạng sự hứng thú của học sinh khi đến lớp

Ngay từ đầu năm học, để tạo động lực cho học sinh khi đến trường, tham gia các hoạt động học tập ở trên lớp, các hoạt động giáo dục tại nhà trường một cách chủ động, giáo viên chủ nhiệm đã quan tâm tổ chức xây dựng nội quy lớp học, hướng dẫn học sinh thực hiện các quy định về sinh hoạt tại lớp, tại trường để các em nắm bắt và chủ động thực hiện. Bên cạnh đó, giáo viên cũng thực hiện thay đổi phương pháp, hình thức tổ chức dạy học để giúp học sinh có hứng thú khi đến lớp và tham gia học tập. Do đó, đa số các em đều có ý thức chấp hành tốt các quy định, yêu cầu của giáo viên trong học tập và rèn luyện. Tuy nhiên, với số lượng học sinh khá đông, yêu cầu về kiến thức cần đạt đối với các môn học, hoạt động giáo dục ở lớp 4 là khá rộng trong khi thời lượng mỗi tiết học chỉ có 35 phút nên giáo viên cũng chưa thực sự đầu tư thời gian tìm hiểu và áp dụng các hình thức và phương pháp dạy học một cách linh hoạt để tạo bầu không khí học tập vui tươi, sôi nổi với năng lượng tích cực. Đồng thời, cũng chưa đi sâu tìm hiểu tâm tư, tình cảm của từng học sinh và do đó cũng chưa kịp thời phát hiện và tổ chức tốt các hoạt động nhằm tạo niềm vui, hứng thú cho học sinh có những biểu hiện sao nhãng. Hơn thế, việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh cũng chưa được giáo viên thường xuyên tổ chức, học sinh chưa được tham gia nhiều vào các hoạt động theo nhu cầu, sở thích, dẫn đến các em thiếu niềm vui, sự hứng thú khi đến lớp, do đó mà ở trường, ở lớp các em còn nhiều áp lực về học tập. Mặt khác, học sinh lại đến từ nhiều địa bàn khác nhau, một số học sinh có hoàn cảnh gia đình không được thuận lợi, bố mẹ thường xuyên đi làm ăn xa, phải ở với ông bà, người thân, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn chưa nhận được sự quan tâm đầy đủ từ cha mẹ, người thân; một số em sống trong nương rẫy, ít có điều kiện tiếp xúc với bên ngoài, các em còn thiếu tự tin, khép mình, rụt rè, nhút nhát, thiếu chủ động, hứng thú với trường lớp và thiếu hứng thú khi tham gia các hoạt động tại trường, tại lớp. Một số em lại bị áp lực do yêu cầu và sự kỳ vọng quá cao từ bố mẹ dẫn đến dấu hiệu của sự uể oải, căng thẳng, mệt mỏi, đôi phó khi tham gia các hoạt động học tập.

Qua khảo sát thực trạng về sự hứng thú của học sinh khi tham gia các hoạt động tại lớp, tại trường thu được kết quả như sau:

Thời điểm khảo sát	Sĩ số	Biểu hiện hứng thú trong học tập và tham gia các hoạt động tại lớp, tại trường	Số lượng	Tỉ lệ %
Tháng 10	39	Thích thú, vui vẻ và tham gia chủ động, tích cực vào các hoạt động học tập, sinh hoạt	14	36%
		Tham gia thực hiện đầy đủ, các nhiệm vụ theo yêu cầu của giáo viên nhưng thiếu sự tích cực	17	43%
		Thực hiện các yêu cầu của giáo viên với trạng thái uể oải, thiếu tập trung và không đầy đủ	8	21%

Kết quả trên cho thấy còn nhiều học sinh chưa hứng thú khi tham gia vào các hoạt động học tập, hoạt động giáo dục tại trường, tại lớp. Từ thực trạng trên có thể thấy những ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân như sau:

*** Ưu điểm:**

Nhà trường luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao công tác giảng dạy, chủ nhiệm lớp. Giáo viên chủ nhiệm tâm huyết, yêu nghề, nắm vững được nội dung chương trình học và có tinh thần trách nhiệm cao.

Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất để tổ chức các hoạt động giáo dục và phát huy năng lực của học sinh.

Đa số học sinh có ý thức thực hiện nhiệm vụ học tập và tham gia các hoạt động phong trào; Nhiều phụ huynh đã có sự quan tâm đến việc học của con em.

*** Hạn chế:**

Còn một số học sinh bị áp lực do học tập, có dấu hiệu của sự uể oải, căng thẳng, mệt mỏi, đối phó khi tham gia các hoạt động học tập, chưa cảm thấy hào hứng, vui vẻ khi đến lớp, đến trường.

Một số học sinh còn thiếu tự tin, khép mình, rụt rè, nhút nhát, thiếu chủ động, hứng thú khi tham gia các hoạt động tại trường, tại lớp.

*** Nguyên nhân:**

Từ những ưu điểm và hạn chế đã nêu, có thể thấy rằng nguyên nhân chủ yếu của học sinh không có hứng thú khi đến trường, lớp là do các yếu tố sau:

- Hình thức và phương pháp dạy học của giáo viên chưa thực sự linh hoạt để tạo bầu không khí học tập vui tươi, sôi nổi với năng lượng tích cực.

- Giáo viên chưa kịp thời tìm hiểu, phân loại đối tượng học sinh và phát hiện những học sinh có biểu hiện sao nhãng việc đến trường, lớp.

- Sự liên hệ giữa giáo viên chủ nhiệm với phụ huynh chưa thực sự chặt chẽ, chưa thống nhất trong phương pháp giúp học sinh hứng thú khi đến trường, lớp.

- Học sinh chưa được tham gia nhiều vào các hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo nhu cầu, sở thích.

- Học sinh thiếu tự tin, hứng thú khi chưa hoàn thành nội dung môn học

2. Sự cần thiết phải áp dụng biện pháp

Việc khơi gợi niềm say mê, hứng thú cho học sinh trong quá trình dạy học, sinh hoạt tại lớp, tại trường có vai trò to lớn trong việc nâng cao chất lượng giáo dục.

Khi học sinh có niềm say mê, hứng thú, các em sẽ tập trung, chủ động, tích cực, chia sẻ, tìm tòi, khám phá, mở rộng kiến thức, rèn luyện kỹ năng từ đó giúp quá trình học tập, làm việc có tiến bộ hơn, tham gia các hoạt động phong trào hiệu quả hơn.

Có hứng thú trong học tập và làm việc thì hiệu quả công việc, học tập sẽ được nâng lên. Khi có hứng thú thì bản thân sẽ tìm tòi, học hỏi, sáng tạo trong học tập và trong công việc. Ngược lại, nếu quá trình học tập, làm việc và các hoạt động phong trào thiếu đi sự hứng thú thì dẫn đến việc học tập, làm việc, sinh hoạt, tham gia các hoạt động phong trào trở nên nhàm chán, gò bó và coi như đây là một nhiệm vụ bị ép buộc.

Từ thực tế cho thấy tình trạng học sinh bị áp lực trong học tập, thiếu tự tin, thiếu niềm vui, sự hứng khi tham gia các hoạt động học tập và hoạt động giáo dục tại lớp, tại trường. Tình trạng này do nhiều nguyên nhân, nguyên nhân đến từ giáo viên chủ nhiệm, từ gia đình và cả những nguyên nhân đến từ chính các em. Do vậy, nếu không được cải thiện, hiện tượng căng thẳng, chán nản, thiếu hứng thú trong học tập và hoạt động sẽ ngày càng gia tăng, làm cho hiệu quả công tác giáo dục không những không được cải thiện mà còn kém hiệu quả. Chính vì vậy, với vai trò là người giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp, tôi nhận thấy việc áp dụng biện pháp chủ nhiệm: “**Biện pháp giúp học sinh hứng thú khi đến lớp**” là thực sự cần thiết.

3. Nội dung biện pháp

Để các em có niềm say mê, hứng thú khi đến lớp, tích cực, chủ động trong học tập cũng như tham gia nhiệt tình các phòng trào của nhà trường, bản thân đã thực hiện một số biện pháp như sau:

3.1. Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng kế hoạch chủ nhiệm

Ngay từ đầu năm học khi được giao công tác chủ nhiệm lớp, giáo viên thực hiện tìm hiểu tình hình của học sinh trong lớp về hoàn cảnh gia đình, năng lực, sở trường; tâm tư, tình cảm; ý thức, trách nhiệm; nhu cầu, sở thích, sự hứng thú với các hoạt động học tập, giáo dục của mỗi em. Từ đó phân loại theo đặc điểm để dễ dàng áp dụng các biện pháp tác động theo nhóm đối tượng; phân công nhiệm vụ cho từng em sao cho phù hợp với khả năng của từng học sinh, tạo cơ hội để các em phát huy khả năng của mình, tin tưởng vào bản thân. Hướng các em đến niềm tin: “Minh cũng có thể học, có thể làm được như các bạn khác”.

Thường xuyên tìm hiểu tâm tư, tình cảm của mỗi học sinh khi bắt đầu buổi học mới (thực hiện vào 15 phút đầu giờ, giờ ra chơi...). Để nắm bắt được những khó khăn, vướng mắc của các em để kịp thời động viên, tìm cách giúp đỡ để các em thấy giáo viên và các bạn luôn là chỗ dựa tinh thần mỗi khi mình gặp khó khăn.

3.2 Tăng cường sự phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với phụ huynh học sinh

Để nắm bắt điều kiện, hoàn cảnh cũng như đặc điểm về tâm lí của từng học sinh, giáo viên chủ nhiệm liên hệ với phụ huynh học sinh để thu thập thông tin về gia đình, đặc điểm tính cách, tâm lí, sở thích của học sinh để xây dựng kế hoạch chủ nhiệm. Đồng thời, chủ động tạo lập kênh liên lạc với phụ huynh qua mạng xã hội như zalo, messenger để trao đổi, chia sẻ về tình hình học tập của học sinh tại lớp, tại trường. Kịp thời chia sẻ những thành tích, những tiến bộ cũng như những biểu hiện tâm lí bất thường hay những biểu hiện thiếu hứng thú, thiếu tích cực khi tham gia các hoạt động học tập, hoạt động giáo dục tại nhà trường của học sinh với phụ huynh. Thông qua đó, giúp giáo viên giữ được sự kết nối chặt chẽ với phụ huynh trong công tác giáo dục học sinh, chia sẻ niềm vui khi học sinh tiến bộ; kịp thời tìm hiểu nguyên nhân, trao đổi, thống nhất phương pháp tác động khi học sinh có biểu hiện mất tập trung, thiếu hứng thú hay có thái độ, hành vi không đúng. Ngoài ra, cùng phối hợp với phụ huynh tạo điều kiện để các em vừa học – vừa chơi, để học sinh thấy việc học tập cũng vui,

cũng bổ ích, lí thú chứ không nhàm chán, không phải là nhiệm vụ nặng nề đối với các em để các em luôn cảm thấy hứng thú khi đến trường, lớp và cảm nhận được “mỗi ngày đến trường là một niềm vui”.

3.3. Tạo dựng bầu không khí học tập, sinh hoạt cởi mở, gần gũi, thân thiện thông qua hình thức tổ chức và phương pháp dạy học linh hoạt.

Trong quá trình dạy học giáo viên cần vận dụng các hình thức tổ chức, phương pháp dạy học tích cực nhằm kích thích tư duy phát triển, đồng thời thu hút sự chú ý của học sinh, làm tăng tính hấp dẫn của vấn đề cần truyền đạt, giúp quá trình hình thành kiến thức được diễn ra tự nhiên, nhẹ nhàng, mang lại hiệu quả cao tạo bầu không khí lớp học trở nên thân thiện hơn, học sinh có hứng thú để bắt đầu cho những tiết học khác.

Đa dạng phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục nhằm tạo sự hứng thú trong học tập cho học sinh. Để làm được điều đó, giáo viên phải thực sự nghiêm túc trong nghiên cứu nội dung chương trình, nghiên cứu các kỹ thuật dạy học, sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học phù hợp để xây dựng được những tiết học sinh động. Trong đó, cần đặc biệt chú ý đến tăng cường kỹ thuật dạy học bằng trò chơi, tổ chức các trò chơi hoạt động cho học sinh được tham gia học tập, vui chơi. Ở lứa tuổi tiểu học, việc tổ chức cho các em học tập thông qua trò chơi và tham gia các trò chơi vận động là việc làm rất cần thiết. Học tập thông qua trò chơi, giúp học sinh có thể “Học mà chơi - chơi mà học”. Tham gia trò chơi vận động, giúp các em rèn luyện thể chất, sự khéo léo, nhanh nhẹn, hoạt bát, tạo sự hòa đồng, đoàn kết, ... Do đó, giáo viên cần chủ động sưu tầm, nghiên cứu để sáng tạo các trò chơi học tập và trò chơi vận động để giúp học sinh học tập và vui chơi một cách hào hứng, sôi nổi. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, như: “Ứng dụng học tập trực tuyến”, thực hiện các phần mềm giáo dục, video học tập hoặc các trò chơi học trực tuyến để làm bài học trở nên thú vị và dễ tiếp thu hơn. Hoặc sưu tầm, sử dụng các câu chuyện và phim hoạt hình giúp truyền tải kiến thức sinh động hơn. Sử dụng trò chơi trực tuyến hay ứng dụng công nghệ thông tin vào tổ chức các trò chơi trong học tập để khơi dậy hứng thú cho học sinh trong các buổi học giúp học sinh mở rộng không gian học tập và tạo điểm kết nối giữa thế giới thực với thế giới ảo. Điều này không chỉ khuyến khích sự sáng tạo mà còn giúp học sinh làm quen với công nghệ một cách tự nhiên.

Ví dụ: Chơi trò chơi “Vòng quay may mắn”; “Hộp quà bí mật” ...để ôn lại bài cũ hay phân vận dụng sau tiết học.

Mở rộng không gian lớp học, không chỉ thực hiện các hoạt động học tập trong không gian phòng học, giáo viên cần tăng cường các tiết học ngoài không gian phòng học (dạy học trên thư viện, dạy học ngoài sân trường, vườn trường, tham quan,...) để học sinh được khám phá bài học trong một không gian mới có tính phù hợp với đặc trưng bài học/hoạt động giáo dục (các bài học về giáo dục môi trường, tìm hiểu về thực vật, hoạt động giáo dục an toàn giao thông trên mô hình, các bài học về lịch sử,...).

Bên cạnh đó, giáo viên tăng cường những nhận xét tích cực, nói những điều hay ý đẹp, tạo cho học sinh niềm tin vào bản thân (VD: Thay vì nói: “Cách làm bài này của em sai rồi.” thì giáo viên nói giảm, nói tránh đi như: “Cách làm bài này của em chưa được tốt lắm, em cần cố gắng hơn nhé”). Cuối tuần (tiết sinh hoạt lớp) luôn khen ngợi những em có tiến bộ (có thể tặng quà) để khích lệ học sinh và các em thấy tự tin, tự hào về bản thân và là động lực giúp các em phấn đấu và ham học.

Hạn chế việc ra mệnh lệnh, nên sử dụng những từ ngữ hành động để các em hợp tác trong các hoạt động. Luôn nhắc nhở các em thực hiện tốt nội quy trường, lớp. Kịp thời phát hiện, uốn nắn và ngăn chặn những hành vi tiêu cực, sai trái. Tìm ra những ưu điểm và hạn chế của học sinh để khích lệ, động viên, vừa tạo động lực cho học sinh cố gắng phát huy khả năng của mình, vừa mang đến sự tự tin cho học sinh. Luôn tạo cảm giác yêu thương, công bằng, kiên trì đối với từng học sinh. Luôn khéo léo xử lý, giải quyết những tình huống xảy ra ở trường lớp minh bạch, hợp lý để tạo niềm tin cho các em.

Áp dụng mô hình “Đôi bạn cùng tiến”. Tạo cơ hội để mỗi học sinh có thể phát triển tối đa tiềm năng của bản thân, không ai bị bỏ lại, không ai bị quên lãng. Tất cả đều thay đổi để phù hợp và tiến bộ hơn với chính bản thân mình.

Tạo cơ hội để học sinh thể hiện bản thân, khuyến khích sự sáng tạo của các em, tạo điều kiện để các em tự do thể hiện khả năng vẽ tranh, viết sáng tạo hoặc làm các dự án nhỏ. Điều này không chỉ giúp trẻ tự tin mà còn phát triển kỹ năng sáng tạo. Bên cạnh đó, giáo viên cần lắng nghe ý kiến của học sinh, tạo ra những cuộc thảo luận nhỏ hoặc các bài tập yêu cầu học sinh chia sẻ ý kiến của mình. Cảm giác được tôn trọng và có ý kiến trong lớp học sẽ làm tăng sự hứng thú học tập cho học sinh.

3.3. Tạo cơ hội cho học sinh được tham gia các hoạt động trải nghiệm ở lớp và tham gia các hoạt động phong trào, hoạt động trải nghiệm do nhà trường và các cấp tổ chức

3.3.1. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm tại lớp

Không chỉ tập trung tổ chức thực hiện tốt các hoạt động học tập trên lớp, giáo viên cần tổ chức cho học sinh được tham gia các hoạt động trải nghiệm tại lớp để học sinh được trực tiếp vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học vào thực tế. Có rất nhiều nội dung trải nghiệm có thể tổ chức cho học sinh, trong đó giáo viên có thể lựa chọn những hoạt động trải nghiệm mà tất cả học sinh trong lớp đều có thể tham gia cùng nhau, sản phẩm trải nghiệm là sản phẩm mang tính chất của tập thể để tạo ra được bầu không khí hòa đồng, đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực hiện. Cụ thể như: hoạt động đọc sách, hoạt động văn nghệ, trò chơi giải trí,... vào các giờ ra chơi; tổ chức cho học sinh trang trí lớp học theo chủ đề của tháng. Khi học sinh được cùng nhau tạo ra một không gian học tập với những màu sắc, hình ảnh sinh động, tươi sáng theo từng chủ đề không chỉ góp phần tạo ra một không gian học tập sinh động, dễ tiếp cận mà còn là nơi trưng bày những thành quả học tập của các em, khích lệ các em luôn cố gắng trong học tập và rèn luyện (*Các sản phẩm đẹp do các em làm ra sẽ được trang trí ở trên bảng phần “Khéo tay” để học sinh trong lớp cùng xem và học tập lẫn nhau, khích thích các em phấn đấu tự hoàn thành sản phẩm của mình. Tuyên dương trước lớp các sản phẩm đẹp; chọn những bài viết chữ đẹp của học sinh, chữ một số em viết có tiến bộ hoặc một số đoạn văn hay*), đồng thời tạo dựng được bầu không khí học tập, làm việc vui vẻ, thân thiện, đoàn kết, tinh thần sáng tạo và sự hứng thú khi được đến lớp, đến trường.

3.3.2. Tổ chức cho học sinh tham gia tích cực vào các hoạt động phong trào, hoạt động trải nghiệm do nhà trường và các cấp tổ chức

Song song với việc tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm tại lớp học, giáo viên chủ nhiệm cũng tổ chức cho học sinh hưởng ứng và tham gia tích cực các hoạt động phong trào, hoạt động trải nghiệm do nhà trường và các cấp tổ chức. Để làm tốt điều này, khi nhà trường hoặc các cấp triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động, hội thi,... giáo viên chủ nhiệm trực tiếp tuyên truyền, giới thiệu nội dung, mục đích của phong trào/hoạt động được triển khai tới học sinh, phụ huynh học sinh để cùng nắm bắt, đồng thời khích lệ để học sinh mạnh dạn tham gia. Trong quá trình học sinh tham gia các hoạt động này, giáo viên phải là người đồng hành cùng các em, hướng dẫn các em nắm bắt thể lệ, cùng các em tổ chức

tìm hiểu cách thức thể hiện, ôn luyện để các em có sự tự tin khi tham gia các hoạt động này. Mỗi một hoạt động, dù học sinh tham gia có giải, đạt thành tích cao hay chưa đạt được thành tích, giáo viên đều có sự động viên, tuyên dương các em, không đặt nặng hay áp lực về thành tích, điều đó sẽ giúp các em mạnh dạn thể hiện bản thân khi tham gia, tham gia một cách một cách hào hứng, chủ động, tích cực và thoải mái, tự tin nhất.

Có thể nói, việc tạo cho học sinh nhiều cơ hội tham gia trực tiếp vào các hoạt động trải nghiệm, hoạt động phong trào sẽ trực tiếp rèn luyện sự mạnh dạn, tự tin, xây dựng bầu không khí học tập, vui chơi vui vẻ, thân thiện và tích cực, giúp học sinh cảm nhận được niềm vui khi đến lớp đến trường, hứng thú hơn tham gia các hoạt động học tập và vui chơi tại lớp học và nhà trường.

IV. Hiệu quả đạt được

Sau khi áp dụng một số biện pháp nêu trên, lớp 4B đã thu được những kết quả như sau:

Chất lượng học tập, sinh hoạt, tham gia các hoạt động phong trào của học sinh được nâng cao rõ rệt. Trong giờ học có sự kết hợp nhẹ nhàng giữa giáo viên và học sinh, tình trạng tiếp thu bài thụ động không còn nữa, không khí lớp học trở nên sôi nổi, tiết học nhẹ nhàng, học sinh mạnh dạn chia sẻ những mong muốn, những sở thích riêng của mình với thầy cô, bạn bè. Học sinh luôn tích cực, chủ động tham gia các hoạt động phong trào tập thể. Tích cực tham gia các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, các trò chơi dân gian do nhà trường tổ chức. Một số kĩ năng giao tiếp, kĩ năng sinh hoạt tập thể ...được nâng lên rõ rệt. Các em thực sự có hứng thú khi đến trường, đến lớp; đi học không phải là sự ép buộc mà đi học là niềm vui, là cần thiết, là niềm hứng thú mỗi ngày của các em.

Kết quả cụ thể sau áp dụng so với trước khi áp dụng biện pháp như sau:

Thời điểm khảo sát	Sĩ số	Biểu hiện hứng thú trong học tập và tham gia các hoạt động tại lớp, tại trường	Số lượng	Tỉ lệ %
Tháng		Thích thú, vui vẻ và tham gia chủ động, tích cực vào các hoạt động học tập, sinh hoạt	14	36%
		Tham gia thực hiện đầy đủ, các nhiệm vụ		

10	39	theo yêu cầu của giáo viên nhưng thiếu sự tích cực	17	43%
		Thực hiện các yêu cầu của giáo viên với trạng thái uể oải, thiếu tập trung và không đầy đủ	8	21%
Tháng 4	39	Thích thú, vui vẻ và tham gia chủ động, tích cực vào các hoạt động học tập, sinh hoạt	30	77%
		Tham gia thực hiện đầy đủ, các nhiệm vụ theo yêu cầu của giáo viên nhưng thiếu sự tích cực	9	23%
		Thực hiện các yêu cầu của giáo viên với trạng thái uể oải, thiếu tập trung và không đầy đủ	0	6%
So sánh		Thích thú, vui vẻ và tham gia chủ động, tích cực vào các hoạt động học tập, sinh hoạt	16	Tăng 41%
		Tham gia thực hiện đầy đủ, các nhiệm vụ theo yêu cầu của giáo viên nhưng thiếu sự tích cực	8	Giảm 21%
		Thực hiện các yêu cầu của giáo viên với trạng thái uể oải, thiếu tập trung và không đầy đủ	0	Giảm

V. Mức độ ảnh hưởng

Cùng với việc áp dụng tại lớp 4B, tôi đã mạnh dạn đề xuất và được cho phép áp dụng thử tại khối lớp 1 đến khối lớp 5 trường Tiểu học Trần Hưng Đạo huyện Đắk Song và việc áp dụng cũng mang hiệu quả khả quan (kèm theo bản xác nhận hiệu quả áp dụng của trường Tiểu học Trần Hưng Đạo). Có thể thấy, biện pháp đưa ra có tính khả thi cao, có thể áp dụng rộng rãi đối với khối lớp 4 nói riêng và các khối lớp khác trong trường tiểu học.

Để áp dụng biện pháp này, đòi hỏi giáo viên chủ nhiệm phải thực sự nghiêm túc, nhiệt tình, trách nhiệm với công tác. Chủ động trong việc nghiên cứu nội dung chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức và kỹ thuật dạy học, từ đó xây dựng tốt kế hoạch chủ nhiệm, thực hiện tốt các hoạt động dạy học, giáo

dục, phối hợp tốt các môi trường giáo dục, tạo động lực, niềm vui, sự hứng thú cho học sinh khi đến trường.

VI. Kết luận

1. Kết luận

Qua thời gian nghiên cứu và quá trình thực hiện biện pháp trên trong công tác chủ nhiệm, bản thân nhận thấy học sinh trong lớp có nhiều chuyển biến rõ rệt, tích cực. Khi tham gia các hoạt động học sinh luôn mạnh dạn, tự tin, nhanh nhẹn, hoạt bát dám thể hiện mình trước tập thể, có một số kỹ năng cơ bản để vận dụng vào cuộc sống. Học sinh thích thú, vui vẻ, tích cực, say mê, hứng thú tham gia vào hoạt động học tập, trải nghiệm, phong trào ...do lớp, Đội, Nhà trường phát động. Các em cảm thấy say mê, hứng thú khi đến lớp, đến trường và thấy được nhiều điều lí thú trong học tập và sinh hoạt tại trường, lớp.

Tuy nhiên, để học sinh luôn cảm thấy hứng thú khi đến trường thì đòi hỏi người giáo viên phải hệ thống được những việc cần làm ngay từ đầu năm học; phải phối hợp nhịp nhàng với phụ huynh học sinh để giúp các em luôn mạnh dạn, tự tin, tích cực, chủ động tham gia các hoạt động tại trường, lớp.

Ngoài ra, người giáo viên luôn tâm huyết, tận tụy, tận tâm và nhiệt tình rèn luyện, dạy bảo thì chắc chắn các em sẽ say mê, hứng thú đến lớp, trường. Tất cả những điều đó là hành trang vững bước cho các em sau này trở thành những con người xứng đáng là chủ nhân tương lai của đất nước.

Với những biện pháp này, bản thân đã và sẽ tiếp tục áp dụng, đổi mới để cho phù hợp với điều kiện của lớp được phân công chủ nhiệm hiện nay và sau này.

2. Đề xuất, kiến nghị

* Đối với nhà trường:

Tổ chức các buổi sinh hoạt dành riêng cho giáo viên chủ nhiệm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm để học hỏi, trau dồi lẫn nhau.

Thư viện nhà trường cần bổ sung thêm sách, tài liệu tham khảo về công tác chủ nhiệm để giáo viên tham khảo, học tập.

* Đối với giáo viên:

Người giáo viên luôn tâm huyết, hết lòng với nghề, tận tụy với HS . Tích cực học hỏi đồng nghiệp, đọc các tài liệu nhằm phục vụ cho công tác dạy học. Tham khảo các tài liệu hay trên các phương tiện thông tin đại chúng.

* Đối với phụ huynh: Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm để cùng giáo dục các em tốt hơn.

Tuy nhiên nội dung nghiên cứu biện pháp chỉ mới bước đầu. Mặc dù có tính khả thi, có hiệu quả nhưng vẫn còn gặp nhiều thiếu sót trong quá trình nghiên cứu và triển khai. Rất mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp để bản thân từng bước hoàn thiện mình, góp phần nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ “Trồng người” – một nhiệm vụ đầy vinh quang nhưng cũng vô cùng nặng nề vì trên đôi vai của mỗi người thầy, người cô là cả một thế hệ tương lai của đất nước.

Tôi cam đoan những nội dung báo cáo là đúng sự thật. Xin chân thành cảm ơn!

Xác nhận của Hiệu trưởng



Nguyễn Thị Hương

Người viết

Phan Thị Thu Trang

Số: 10./XN-THĐ

Đức An, ngày 29 tháng 4 năm 2024

V/v xác nhận hiệu quả áp dụng giải pháp
“Biện pháp giúp học sinh hứng thú khi đến lớp”

Kính gửi:

- Bà: Phan Thị Thu Trang, giáo viên trường Tiểu học Chu Văn An.

Căn cứ theo đề nghị của bà: Phan Thị Thu Trang là tác giả của giải pháp: “Biện pháp giúp học sinh hứng thú khi đến lớp”, trường Tiểu học Trần Hưng Đạo xác nhận một số nội dung sau:

Đề tài: “Biện pháp giúp học sinh hứng thú khi đến lớp” của tác giả Phan Thị Thu Trang đã được cơ sở chúng tôi áp dụng thử trong thời gian từ tháng 10/2023 đến tháng 4 năm 2024 mang lại hiệu quả cụ thể như sau:

- Giải pháp phù hợp với điều kiện trong công tác chủ nhiệm của các lớp từ lớp 1, 2, 3, 4, 5 tại trường Tiểu học Trần Hưng Đạo. Áp dụng các giải pháp đã khắc phục được tình trạng học sinh thiếu hào hứng, hứng thú khi đến trường, lớp.

Kết quả đạt được do áp dụng thử so với khi chưa áp dụng thử:

Thời điểm quan sát, khảo sát	Khối	Tổng số học sinh	Hứng thú, vui vẻ và tham gia chủ động, tích cực vào các hoạt động học tập và tham gia các hoạt động ở trường, lớp	Tham gia thực hiện đầy đủ, các nhiệm vụ theo yêu cầu của giáo viên nhưng thiếu sự hứng thú.	Thực hiện các yêu cầu của giáo viên với trạng thái uể oải, thiếu tập trung, không hứng thú và không đầy đủ.
Tháng 9/2023 (Khi chưa áp dụng thử)	Khối 1	99	27	35	37
	Khối 2	106	31	34	41
	Khối 3	80	22	30	28
	Khối 4	96	26	33	37
	Khối 5	85	23	31	32
Tháng 3/2024 (Sau khi áp dụng thử từ tháng 10/2023 đến tháng 3/2024)	Khối 1	99	60	36	3
	Khối 2	106	63	39	4
	Khối 3	80	54	24	2
	Khối 4	96	61	33	2
	Khối 5	85	58	24	3

Trên đây là nội dung xác nhận hiệu quả áp dụng giải pháp: “Biện pháp giúp học sinh hứng thú khi đến lớp” nhà trường xác nhận tính hiệu quả và khả thi của sáng kiến này.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: Văn thư.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Hoàng Thị Thanh Huyền